

KẾ HOẠCH

Phòng, chống dịch bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng, Dịch tả lợn Châu Phi, Viêm da nổi cục, Đại và một số dịch bệnh nguy hiểm ở thủy sản giai đoạn 2026–2030 trên địa bàn xã Long Hà

Thực hiện Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2026 của UBND thành phố Đồng Nai về phòng, chống dịch bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng, Dịch tả lợn Châu Phi, Viêm da nổi cục, Đại và một số dịch bệnh nguy hiểm ở thủy sản giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Ủy ban nhân dân xã Long Hà ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng, Dịch tả lợn Châu Phi, Viêm da nổi cục, Đại và một số dịch bệnh nguy hiểm ở thủy sản giai đoạn 2026–2030 trên địa bàn xã Long Hà, với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

a) Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn xã; tăng cường giám sát, phát hiện sớm, báo cáo, điều tra dịch tễ, thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng, kiểm soát giết mổ và xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh theo quy định. Tổ chức thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, góp phần phát triển chăn nuôi bền vững theo định hướng của Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2045 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 06/10/2020.

b) Chủ động tổ chức giám sát, phát hiện sớm, báo cáo, cảnh báo và triển khai kịp thời các biện pháp phòng, chống với các ổ dịch bệnh động vật như: Cúm gia cầm (CGC), Lở mồm long móng (LMLM), Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP), Viêm da nổi cục (VDNC), bệnh Đại và các bệnh trên thủy sản; giảm thiểu thiệt hại đối với sản xuất chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, sức khỏe cộng đồng, an toàn thực phẩm, môi trường và góp phần ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đối với phòng, chống bệnh Cúm gia cầm (CGC)

Phấn đấu giảm tối thiểu 30% số ổ dịch Cúm gia cầm so với trung bình giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn xã.

Đạt tỷ lệ trên 70% tổng đàn gia cầm thuộc diện tiêm phòng bắt buộc được tiêm vắc xin phòng bệnh Cúm gia cầm.

Phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y thực hiện giám sát, phát hiện sớm các chủng, biến chủng vi rút Cúm gia cầm lưu hành; kịp thời triển khai các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

Từng bước xây dựng, duy trì các cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh đối với bệnh Cúm gia cầm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

b) Đối với phòng, chống bệnh Lở mồm long móng (LMLM)

Giảm tối thiểu 30% số ổ dịch và số gia súc buộc phải tiêu hủy do bệnh Lở mồm long móng so với trung bình giai đoạn 2021 - 2025.

Trên 70% tổng đàn gia súc thuộc diện tiêm phòng bắt buộc được tiêm vắc xin phòng bệnh.

Chủ động phối hợp giám sát, phát hiện sớm sự lưu hành của vi rút LMLM; triển khai kịp thời các biện pháp phòng, chống dịch.

Từng bước xây dựng và duy trì các cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh đối với bệnh LMLM theo quy định.

c) Đối với phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP)

Giảm tối thiểu 30% số ổ dịch và số lợn buộc phải tiêu hủy do bệnh DTLCP so với trung bình giai đoạn 2020 - 2025.

Phối hợp với cơ quan chuyên môn thực hiện giám sát, phát hiện sớm vi rút lưu hành, chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống dịch.

Từng bước xây dựng, duy trì các cơ sở chăn nuôi lợn an toàn dịch bệnh theo quy định.

d) Đối với phòng, chống bệnh Đại

+ Đối với động vật:

- Quản lý tối thiểu 90% số hộ nuôi chó, mèo và tổng đàn chó, mèo trên địa bàn.

- Tỷ lệ tiêm phòng vắc xin Đại đạt từ 80% tổng đàn chó, mèo thuộc diện tiêm phòng.

- 100% trường hợp chó, mèo mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại hoặc có dấu hiệu nghi mắc bệnh được phát hiện, báo cáo, giám sát và xử lý theo quy định.

+ Đối với người:

Duy trì thường xuyên công tác truyền thông phòng, chống bệnh Đại trong cộng đồng và trường học.

Phối hợp với ngành Y tế quản lý, theo dõi, thống kê, báo cáo đầy đủ các trường hợp người bị động vật nghi mắc bệnh Đại cắn hoặc có nguy cơ phơi nhiễm.

Phần đầu 90% người bị phơi nhiễm được điều trị dự phòng sau phơi nhiễm.

Phần đầu đến năm 2030 không có trường hợp tử vong do bệnh Đại trên địa bàn xã.

đ) Đối với phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục (VDNC)

Tiêm phòng vắc xin đạt trên 80% tổng đàn trâu, bò thuộc diện tiêm phòng.

Chủ động giám sát, phát hiện sớm, xử lý kịp thời các ổ dịch; phần đầu hằng năm giảm 20% số ổ dịch và số gia súc mắc bệnh so với năm trước.

Thực hiện đồng bộ các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học; vệ sinh, tiêu độc, khử trùng; kiểm soát véc tơ truyền bệnh; từng bước xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh.

Phối hợp kiểm dịch, kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển trâu, bò và sản phẩm từ trâu, bò nhằm ngăn chặn nguy cơ xâm nhiễm, lây lan dịch bệnh.

e) Đối với phòng, chống các bệnh trên thủy sản

Chủ động giám sát, phát hiện sớm, cảnh báo và triển khai kịp thời các biện pháp phòng, chống đối với các bệnh nguy hiểm trên thủy sản.

Kiểm soát tốt tình hình dịch bệnh, không để phát sinh và lây lan trên diện rộng; góp phần bảo vệ sản xuất nuôi trồng thủy sản trên địa bàn xã.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học

a) Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân chăn nuôi trên địa bàn thực hiện các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học phù hợp với từng đối tượng vật nuôi, quy mô và phương thức chăn nuôi; ưu tiên áp dụng tại các cơ sở chăn nuôi tập trung, khu vực có nguy cơ cao, các địa bàn từng xảy ra dịch bệnh và khu vực có hoạt động vận chuyển, buôn bán động vật, sản phẩm động vật.

b) Lồng ghép các chương trình, dự án, chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi của Trung ương, tỉnh và thành phố để khuyến khích người chăn nuôi áp dụng quy trình chăn nuôi an toàn sinh học, xử lý chất thải chăn nuôi, bảo vệ môi trường và từng bước xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

c) Thực hiện quản lý hoạt động chăn nuôi theo quy định của Luật Chăn nuôi, Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành; hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi thực hiện kê khai chăn nuôi, cập nhật thông tin về đàn vật nuôi và áp dụng các biện pháp an toàn sinh học phù hợp với từng loại hình chăn nuôi.

d) Đối với chăn nuôi nông hộ, hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện các biện pháp quản lý con giống, thức ăn, nguồn nước; thường xuyên vệ sinh, tiêu độc, khử trùng chuồng trại; xử lý chất thải và xác động vật đúng quy định; kiểm soát người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi; không sử dụng thức ăn thừa

chưa qua xử lý; kịp thời khai báo với UBND xã hoặc cơ quan chuyên ngành thú y khi phát hiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc chết bất thường.

đ) Đối với các cơ sở chăn nuôi quy mô trang trại, hướng dẫn thực hiện đầy đủ các quy trình chăn nuôi an toàn sinh học; tăng cường kiểm soát con giống, nguồn thức ăn, nguồn nước, vệ sinh thú y, xử lý chất thải, truy xuất nguồn gốc, kiểm soát động vật trung gian truyền bệnh và thực hiện các yêu cầu kỹ thuật theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành.

e) Định kỳ và đột xuất tổ chức vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường tại các cơ sở chăn nuôi, điểm tập kết động vật, cơ sở giết mổ, phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật và các khu vực có nguy cơ cao bằng vôi bột hoặc hóa chất được phép sử dụng trong thú y; chủ động triển khai các đợt tổng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng khi có nguy cơ phát sinh dịch bệnh hoặc theo chỉ đạo của cấp trên.

g) Kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi không vận chuyển ra khỏi khu vực đang có dịch hoặc nghi có dịch các loại động vật, con giống, thức ăn chăn nuôi, chất độn chuồng, chất thải, xác động vật và các vật phẩm có nguy cơ mang mầm bệnh khi chưa được xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Phòng bệnh bằng vắc xin

Tổ chức triển khai tiêm phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho gia súc, gia cầm theo kế hoạch hằng năm và hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y; bảo đảm đúng đối tượng, đúng thời điểm, đúng quy trình kỹ thuật và đạt tỷ lệ tiêm phòng theo chỉ tiêu được giao.

Đối với bệnh Cúm gia cầm: Tổ chức tiêm phòng cho đàn gia cầm thuộc diện tiêm phòng trên địa bàn xã theo kế hoạch của thành phố.

Đối với bệnh Lở mồm long móng: Tổ chức tiêm phòng cho đàn trâu, bò thuộc diện tiêm phòng; ưu tiên các khu vực có nguy cơ phát sinh dịch bệnh.

Đối với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi: Thực hiện tiêm phòng theo hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành thú y, căn cứ tình hình dịch tễ, kết quả giám sát lưu hành vi rút, loại vắc xin được phép lưu hành và đối tượng sử dụng.

Đối với bệnh Viêm da nổi cục: Tổ chức tiêm phòng cho đàn trâu, bò thuộc diện tiêm phòng theo kế hoạch được phê duyệt.

Đối với bệnh Đại: Tổ chức tiêm phòng cho đàn chó, mèo trên địa bàn; ưu tiên hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số theo chính sách hỗ trợ của Nhà nước; khi phát sinh ổ dịch, chủ động phối hợp với cơ quan chuyên ngành thú y tổ chức tiêm phòng bao vây ổ dịch, bảo đảm tỷ lệ tiêm phòng đạt theo quy định.

Việc tiêm phòng phải được thực hiện đồng bộ với các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, giám sát dịch bệnh, kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ và xử lý ổ dịch nhằm nâng cao hiệu quả phòng, chống dịch bệnh động vật.

3. Giám sát dịch bệnh

a) Giám sát lâm sàng

Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình dịch bệnh động vật trên địa bàn; phát hiện sớm, báo cáo kịp thời các trường hợp gia súc, gia cầm, chó, mèo và thủy sản mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc chết bất thường.

Tiếp nhận đầy đủ thông tin phản ánh của người dân về tình hình dịch bệnh; tổ chức kiểm tra, xác minh và xử lý theo quy định.

Phối hợp với Trạm Chăn nuôi và Thủy sản khu vực trong công tác kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ và giám sát dịch bệnh.

b) Giám sát chủ động

Phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành thú y triển khai giám sát tại các cơ sở chăn nuôi, cơ sở có nguy cơ cao và các địa bàn trọng điểm nhằm phát hiện sớm mầm bệnh.

Hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi tham gia chương trình giám sát dịch bệnh theo quy định; thực hiện giám sát các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng, Dịch tả lợn Châu Phi, Viêm da nổi cục, Newcastle và các bệnh truyền nhiễm khác khi cần thiết.

Phối hợp với Trạm Y tế xã trong công tác giám sát, chia sẻ thông tin đối với bệnh Cúm gia cầm và bệnh Đại theo phương pháp tiếp cận Một sức khỏe; kịp thời cảnh báo nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.

Khi cần thiết, phối hợp thực hiện giám sát dịch bệnh trên động vật hoang dã, môi trường chăn nuôi, sản phẩm động vật và các yếu tố nguy cơ khác.

c) Giám sát bị động

Tiếp nhận, xác minh các thông tin báo dịch từ người dân, cơ sở chăn nuôi và các tổ chức liên quan.

Phối hợp lấy mẫu xét nghiệm khi phát hiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh thuộc Danh mục bệnh phải công bố dịch hoặc bệnh truyền lây giữa động vật và người.

Phối hợp điều tra ổ dịch trong thời gian sớm nhất kể từ khi tiếp nhận thông tin nhằm xác định nguyên nhân, nguồn lây và triển khai kịp thời các biện pháp xử lý.

d) Giám sát dịch bệnh thủy sản

Phối hợp với cơ quan chuyên ngành triển khai giám sát chủ động các bệnh nguy hiểm trên thủy sản tại các cơ sở nuôi, cơ sở sản xuất giống thủy sản và các vùng nuôi trên địa bàn.

Khi phát hiện thủy sản chết bất thường, khẩn trương phối hợp điều tra, xác minh, lấy mẫu xét nghiệm, báo cáo cấp có thẩm quyền và hướng dẫn người nuôi thực hiện các biện pháp xử lý theo quy định.

4. Xử lý khi có dịch

a) Khi phát hiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc chết bất thường, chủ vật nuôi, người hành nghề thú y và người dân phải kịp thời thông báo cho UBND xã hoặc cơ quan chuyên ngành thú y để kiểm tra, xác minh và xử lý theo quy định.

b) Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với Trạm Chăn nuôi và Thủy sản khu vực tham mưu UBND xã tổ chức xác minh thông tin, điều tra ổ dịch, lấy mẫu xét nghiệm, hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch và báo cáo cấp có thẩm quyền.

c) Khi phát sinh ổ dịch, khẩn trương tổ chức khoanh vùng, cách ly, kiểm soát vận chuyển động vật và sản phẩm động vật; thực hiện vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường; tổ chức tiêu hủy động vật mắc bệnh theo quy định; triển khai tiêm phòng bao vây ổ dịch đối với các bệnh có vắc xin.

d) Huy động lực lượng, vật tư, hóa chất và các nguồn lực cần thiết để xử lý ổ dịch; đẩy mạnh tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức chấp hành các quy định phòng, chống dịch bệnh của người dân.

đ) Thực hiện công bố dịch, công bố hết dịch và các biện pháp phòng, chống dịch theo đúng quy định của Luật Thú y và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

5. Xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh

a) Tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân chăn nuôi áp dụng các biện pháp an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh; từng bước xây dựng và duy trì các cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh đối với bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

b) Phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc duy trì các điều kiện an toàn dịch bệnh; hỗ trợ các cơ sở có nhu cầu xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh theo tiêu chuẩn Việt Nam.

6. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi

a) Tăng cường tuyên truyền các quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y và phòng, chống dịch bệnh động vật; tập trung tuyên truyền về chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng vắc xin, khai báo dịch bệnh, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, xử lý xác động vật và trách nhiệm của người chăn nuôi.

b) Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử, mạng xã hội, các hội nghị, sinh hoạt cộng đồng và các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

c) Phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức phụ trách lĩnh vực nông nghiệp, lực lượng tham gia phòng, chống dịch bệnh và người chăn nuôi về công tác giám sát, điều tra, xử lý ổ dịch, chăn nuôi an toàn sinh học và an toàn dịch bệnh.

d) Đối với bệnh Cúm gia cầm và bệnh Đại, tăng cường truyền thông theo phương pháp tiếp cận Một sức khỏe; phối hợp với ngành Y tế tuyên truyền các

biện pháp phòng ngừa lây nhiễm sang người và nâng cao nhận thức của cộng đồng.

đ) Kịp thời cung cấp thông tin chính xác về tình hình dịch bệnh trên địa bàn; tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng thực phẩm có nguồn gốc động vật bảo đảm an toàn; góp phần ổn định tâm lý xã hội, tránh gây hoang mang và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các cơ sở sản xuất, kinh doanh hợp pháp.

III. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

2. Huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Tham mưu UBND xã xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng, Dịch tả lợn Châu Phi, Viêm da nổi cục, bệnh Đại và một số bệnh nguy hiểm trên thủy sản giai đoạn 2026 - 2030; tham mưu điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế và khả năng bảo đảm nguồn lực của địa phương.

- Tham mưu xác định mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, địa bàn nguy cơ cao, lộ trình thực hiện và phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật hằng năm và giai đoạn 2026 - 2030.

- Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định; phối hợp với Trạm Chăn nuôi và Thủy sản khu vực 10, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp và các đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện; tổng hợp, báo cáo kết quả theo quy định.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động cơ sở chăn nuôi áp dụng biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh; thực hiện kê khai chăn nuôi, tiêm phòng vắc xin, vệ sinh, tiêu độc khử trùng, khai báo dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn tổ chức tập huấn, hướng dẫn nâng cao năng lực giám sát, phát hiện, xử lý dịch bệnh cho cán bộ, lực lượng tham gia phòng, chống dịch và người chăn nuôi; tham mưu huy động lực lượng tại chỗ khi có tình huống dịch bệnh xảy ra.

- Tham mưu xây dựng nhu cầu, dự toán kinh phí; đề xuất bố trí nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định.

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ:

Rà soát, thống kê đàn vật nuôi, hộ chăn nuôi, cơ sở liên quan; tiếp nhận thông tin khai báo, tổng hợp tình hình dịch bệnh, tham mưu xử lý kịp thời các trường hợp nghi mắc bệnh, ổ dịch và nguy cơ phát sinh dịch bệnh.

Tổ chức tiêm phòng vắc xin, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng; triển khai biện pháp xử lý ban đầu, khoanh vùng, kiểm soát dịch bệnh khi có phát sinh.

Kiểm tra, phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm quy định về chăn nuôi, thú y, vận chuyển, giết mổ, kinh doanh động vật và sản phẩm động vật.

Chủ trì kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, tham mưu UBND xã giải pháp thực hiện và đề xuất xử lý trách nhiệm đối với các đơn vị, cá nhân không thực hiện đầy đủ nhiệm vụ được giao.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp và các đơn vị liên quan xây dựng nội dung, tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về tình hình dịch bệnh động vật, nguy cơ phát sinh, lây lan dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống dịch trên địa bàn xã.

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống dịch bệnh động vật; vận động người dân, hộ chăn nuôi nâng cao ý thức trách nhiệm, chủ động thực hiện các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, vệ sinh môi trường, tiêm phòng vắc xin, khai báo kịp thời khi phát hiện động vật có dấu hiệu mắc bệnh, nghi mắc bệnh.

- Cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền cho Trung tâm Dịch vụ tổng hợp để thực hiện tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, các kênh thông tin của địa phương và các hình thức tuyên truyền phù hợp; bảo đảm thông tin được truyền tải đầy đủ, chính xác, kịp thời đến người dân.

- Phối hợp định hướng công tác thông tin, tuyên truyền trong thời gian xảy ra dịch bệnh; kịp thời thông tin các biện pháp xử lý, khuyến cáo của cơ quan chuyên môn, hạn chế tình trạng người dân che giấu dịch, đưa tin không đúng sự thật gây ảnh hưởng đến công tác phòng, chống dịch.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện công tác tuyên truyền, phối hợp báo cáo UBND xã theo quy định hoặc khi có yêu cầu.

3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, Trạm Chăn nuôi và Thủy sản khu vực 10 và các đơn vị liên quan triển khai các hoạt động phòng, chống dịch bệnh động vật theo Kế hoạch của UBND xã và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Tổ chức rà soát, thống kê, cập nhật tình hình chăn nuôi; phối hợp hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện kê khai chăn nuôi, cung cấp thông tin về đàn vật nuôi, tình hình dịch bệnh và nguy cơ phát sinh, lây lan dịch bệnh.

- Phối hợp giám sát dịch bệnh tại cơ sở; thường xuyên theo dõi, phát hiện sớm các trường hợp động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, chết bất thường; kịp thời báo cáo UBND xã, Phòng Kinh tế và cơ quan chuyên môn để xử lý.

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn trực tiếp cho người chăn nuôi về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng vắc xin, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, khai báo dịch bệnh và xử lý xác động vật theo quy định.

- Phối hợp triển khai các đợt tiêm phòng vắc xin, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi, khu vực nguy cơ cao, khu vực xảy ra dịch bệnh theo hướng dẫn chuyên môn.

- Tham gia điều tra dịch tễ, xác minh thông tin ban đầu, phối hợp lấy mẫu xét nghiệm, khoanh vùng, giám sát, xử lý ổ dịch và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Phối hợp kiểm soát, giám sát hoạt động vận chuyển, giết mổ, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật; kịp thời thông tin các trường hợp vi phạm để xử lý theo quy định.

- Tham gia tiêu hủy động vật mắc bệnh, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, phục hồi sản xuất sau dịch bệnh; phối hợp bố trí lực lượng, phương tiện, vật tư khi được UBND xã huy động.

- Hướng dẫn người chăn nuôi áp dụng các biện pháp kỹ thuật về chăm sóc, nuôi dưỡng, phòng bệnh, xử lý chất thải; phối hợp xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo tình hình thực hiện; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

4. Trại Chăn nuôi và Thủy sản khu vực 10

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp và UBND xã hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm và thủy sản; kịp thời cảnh báo nguy cơ dịch bệnh, đề xuất biện pháp xử lý phù hợp.

- Hướng dẫn chuyên môn về giám sát dịch bệnh, điều tra dịch tễ, chẩn đoán, lấy mẫu xét nghiệm đối với động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, chết bất thường và thủy sản nuôi có dấu hiệu mắc bệnh.

- Phối hợp triển khai tiêm phòng vắc xin, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng; hướng dẫn áp dụng biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh và phòng bệnh trong nuôi trồng thủy sản.

- Hướng dẫn UBND xã lựa chọn địa điểm, biện pháp tiêu hủy động vật mắc bệnh, xử lý thủy sản chết; bảo đảm đúng quy định về thú y, môi trường và an toàn dịch bệnh.

- Phối hợp điều tra, xác minh, xử lý ổ dịch; hướng dẫn khoanh vùng, tiêu hủy, vệ sinh, khử trùng và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

- Tổ chức hướng dẫn, tập huấn kỹ thuật phòng, chống dịch bệnh cho cán bộ, lực lượng tham gia, người chăn nuôi, cơ sở nuôi trồng thủy sản; phối hợp kiểm tra việc chấp hành quy định về chăn nuôi, thú y.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo tình hình dịch bệnh; phối hợp cảnh báo nguy cơ và hướng dẫn xử lý các tình huống phát sinh.

5. Trạm Y tế xã

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, Trạm Chăn nuôi và Thủy sản khu vực 10 và các đơn vị liên quan thực hiện công tác phòng, chống bệnh truyền lây giữa động vật và người theo phương pháp tiếp cận "Một sức khỏe".

- Phối hợp giám sát, điều tra dịch tễ các trường hợp người mắc hoặc nghi mắc bệnh truyền nhiễm từ động vật như Cúm gia cầm, Liên cầu khuẩn lợn, bệnh Đại.

- Phối hợp tổ chức giám sát, hướng dẫn các biện pháp phòng, chống bệnh do vi rút Cúm A, bệnh Đại trên người. Thực hiện tư vấn, các trường hợp người bị chó, mèo cào/cắn nhưng chưa tiêm vắc xin phòng bệnh Đại và huyết thanh kháng Đại đến cơ sở y tế có tiêm chủng vắc xin phòng bệnh Đại để được tư vấn điều trị dự phòng kịp thời. ”

6. Công an xã

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, Trạm Chăn nuôi và Thủy sản khu vực 10, các lực lượng liên quan kiểm tra, ngăn chặn và xử lý các hành vi buôn bán, vận chuyển, giết mổ động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, không bảo đảm quy định.

- Phối hợp kiểm soát phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra, vào khu vực có dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm; thực hiện vệ sinh, khử trùng theo quy định khi có yêu cầu.

- Chủ động nắm tình hình, phát hiện, ngăn chặn các hành vi làm lây lan dịch bệnh; phối hợp xác minh, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật liên quan đến chăn nuôi, thú y, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

7. Ban Chỉ huy Quân sự xã

Phối hợp với UBND xã, Phòng Kinh tế và các đơn vị liên quan huy động lực lượng, hỗ trợ triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật theo kế hoạch và chỉ đạo của UBND xã.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Phối hợp với UBND xã, Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp và các đơn vị liên quan tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện các quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y; nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Tuyên truyền, vận động người chăn nuôi thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học; chủ động tiêm phòng vắc xin cho vật nuôi; vệ sinh, tiêu độc, khử trùng

chuồng trại; không mua bán, vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc.

- Vận động người dân khai báo kịp thời khi phát hiện vật nuôi mắc bệnh, chết bất thường; chấp hành các biện pháp xử lý ổ dịch, tiêu hủy động vật mắc bệnh theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng dân cư trong việc phát hiện, phản ánh các hành vi vi phạm quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật, buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc.

- Phối hợp vận động Nhân dân tham gia vệ sinh môi trường, tổng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng và các hoạt động phòng, chống dịch bệnh động vật khi có yêu cầu.

9. Ban điều hành các thôn

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, Trạm Chăn nuôi và Thủy sản khu vực 10 tuyên truyền, vận động người chăn nuôi thực hiện quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật; chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng vắc xin, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng và khai báo dịch bệnh.

- Phối hợp rà soát, thống kê đàn vật nuôi, hộ chăn nuôi trên địa bàn; kịp thời phát hiện, tiếp nhận và báo cáo UBND xã các trường hợp động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, chết bất thường hoặc có nguy cơ phát sinh dịch bệnh.

- Phối hợp triển khai các đợt tiêm phòng, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường; vận động người dân chấp hành các biện pháp phòng, chống dịch theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Khi xảy ra dịch bệnh, phối hợp với UBND xã và các lực lượng liên quan thực hiện quản lý địa bàn, tuyên truyền, vận động người dân chấp hành biện pháp phòng, chống dịch; hỗ trợ tiêu hủy động vật mắc bệnh, vệ sinh, khử trùng và khôi phục sản xuất theo chỉ đạo của UBND xã.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng, Dịch tả lợn Châu Phi, Viêm da nổi cục, Đại và một số dịch bệnh nguy hiểm ở thủy sản giai đoạn 2026–2030 trên địa bàn xã Long Hà. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các đơn vị ở mục IV;
- LĐVP;
- Lưu: VT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Mạnh Cường